TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HÒA BÌNH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH BẠC LIÊU

Bản án số:56/2025/DS-ST
Ngày: 10-06-2024
"V/v Tranh chấp hụi".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Phước

2. Ông Liêu Tài Ngoánh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 06 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2025/TLST- DS ngày 10 tháng 03 năm 2025 về " *Tranh chấp hụi",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXX-ST ngày 29 tháng 04 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2025/QĐST-DS ngày 20 tháng 05 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Ngô Thị L, sinh năm 1964 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Bà Ngô Thị Kim V, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn P, sinh năm 1961 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 02 năm 2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án – nguyên đơn là bà Ngô Thị L trình bày: Bà Ngô Thị Kim V có tham gia chơi hụi của bà và ông Trần Văn P do bà và ông P làm chủ hụi, cụ thể như sau:

- Dây hụi thứ 1:

Dây hụi 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), hụi khui ngày 24/10/2012 (âm lịch), bà Ngô Thị Kim V tham gia chơi 01 chưng hụi gồm 15 hụi viên, mỗi năm khui 03 lần, bà Vui C hụi đến kỳ thứ 1 thì bà V hốt hụi (bà V để hụi số tiền là 1.200.000 đồng), hốt hụi được số tiền 23.700.000 đồng (Hai mươi ba triệu bảy

trăm nghìn đồng). Bà V phải đóng hụi cho bà và ông P thêm 14 lần khui nữa mới chấm dứt với số tiền mỗi lần đóng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), tổng số tiền bà V phải đóng là 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai triệu đồng).

Sau khi hốt hụi xong, bà V có đóng hụi chết cho bà và ông P nhiều lần với tổng số tiền bao nhiêu bà không nhớ do lâu quá, chỉ nhớ là bà V còn nợ lại số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Dây hụi thứ 2:

Dây hụi 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), hụi khui ngày 24/07/2011 (âm lịch), bà Ngô Thị Kim V tham gia chơi 01 chưng hụi gồm 14 hụi viên, mỗi năm khui 03 lần, bà Vui C hụi đến kỳ thứ 1 thì bà V hốt hụi (bà V để hụi số tiền là 1.200.000 đồng), hốt hụi được số tiền 21.900.000 đồng (Hai mươi mốt triệu chín trăm nghìn đồng). Bà V phải đóng hụi cho bà và ông P thêm 13 lần khui nữa mới chấm dứt với số tiền mỗi lần đóng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), tổng số tiền bà V phải đóng là 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng).

Sau khi hốt hụi xong, bà V có đóng hụi chết cho bà và ông P nhiều lần với tổng số tiền bao nhiêu bà không nhớ do lâu quá, chỉ nhớ là bà V còn nợ lại số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Hiện các dây hụi trên đã mãn hụi.

Việc chơi hụi trên giữa hai bên có làm giấy hụi, mỗi bên giữ một bản. Đồng thời, sau khi bà V hốt hụi thì bà V có viết giấy cam kết đóng hụi cho bà và ông P vào ngày 12/11/2012 (âm lịch) đối với dây hụi 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), hụi khui ngày 24/10/2012 (âm lịch) và bà V có viết giấy cam kết đóng hụi cho bà và ông P vào tháng 11/2012 (âm lịch) đối với dây hụi 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), hụi khui ngày 24/7/2011 (âm lịch).

Từ khi bà V thiếu nợ số tiền hụi của bà và ông P số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) đến nay thì bà V chưa trả cho bà và ông P được khoản nào.

Nay bà Ngô Thị L yêu cầu bà Ngô Thị Kim V trả cho bà L số tiền nợ hụi là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất, chỉ yêu cầu bà V trả lãi chậm trả trong giai đoạn thi hành án. Ngoài ra, bà L không còn có yêu cầu gì khác.

Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 02 tháng 06 năm 2025, theo bị đơn – bà Ngô Thị Kim V trình bày: Bà V thống nhất theo trình bày của nguyên đơn, Bà V thừa nhận hiện nay bà V còn nợ bà L số tiền nợ hụi là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Nay trước yêu cầu khởi kiện của bà L thì bà V đồng ý trả cho bà L số tiền hiện bà V còn nợ bà L là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Ngoài ra, bà L không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Theo người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn P trình bày: Ông là chồng của bà Ngô Thị L, ông thống nhất theo yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị L đã khởi kiện bà Ngô Thị Kim V tại Tòa án. Ngoài ra, ông P không còn ý kiến trình bày gì thêm.

* Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về nội dung đề xuất:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị L đối với bà Ngô Thị Kim V: Buộc bà Ngô Thị Kim V có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị L số tiền nợ là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Thị Kim V phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là bà Ngô Thị L khởi kiện yêu cầu bà Ngô Thị Kim V trả số tiền nợ hụi, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Bị đơn là bà Ngô Thị Kim V có nơi cư trú tại ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà, bà Ngô Thị L, ông Trần Văn P, bà Ngô Thị Kim V vắng mặt. Tuy nhiên, bà L, ông P, bà V có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà L, ông P, bà V.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bà Ngô Thị Kim V có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ hụi 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đều thống nhất thừa nhận: Hiện nay, bà Ngô Thị Kim V có nợ bà Ngô Thị L số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), đây là tiền bà V nợ bà L trong việc bà V tham gia chơi hụi của bà L, ông P. Từ khi bà V thiếu nợ số tiền hụi của bà L và ông P số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) đến nay thì bà V chưa trả cho bà L và ông P được khoản nào. Do vậy, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét thấy, việc bà V có nợ bà L số tiền nợ hụi 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) là có xảy ra trên thực tế. Như vậy, bà L yêu cầu bà Ngô Thị Kim V có nghĩa vụ thanh toán số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) là có căn cứ. Căn cứ theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị L. Do đó, buộc bà Ngô Thị Kim V có nghĩa vụ thanh toán cho bà Ngô Thị L số tiền nợ 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

[4] Về án phí: Bà Ngô Thị Kim V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí sơ thẩm, bà Ngô Thị Kim V phải chịu nộp số tiền là 8.000.000 đồng x 5%= 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Bà Ngô Thị L đã dự nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0005988 ngày 10/03/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

[5] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị L đối với bà Ngô Thị Kim V về việc tranh chấp hụi.

Buộc bà Ngô Thị Kim V có nghĩa vụ thanh toán cho bà Ngô Thị L số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Ngô Thị Kim V phải chịu số tiền là 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Bà Ngô Thị L đã dự nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0005988 ngày 10/03/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

3/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thị Mỹ Xuyên